

Số: 99 /BC-UBND

Khánh Sơn, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021  
Và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022**

**PHẦN I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN**

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021**

Căn cứ Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 22/10/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Khánh Sơn khóa IX, kỳ họp thứ ba về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công thuộc nguồn vốn phân cấp năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện Khánh Sơn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Căn cứ Quyết định số 3525/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa Về việc phân bổ, giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 12/1/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa Về việc phân bổ kế hoạch đầu tư năm 2021 từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2020 và nguồn ngân sách tỉnh năm 2020 chuyển sang năm 2021 bố trí cho các công trình khắc phục hư hỏng, thiệt hại do lũ lụt gây ra trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 25/1/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa Về việc sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 10/3/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa Về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân từ năm 2020 sang năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của UBND huyện Khánh Sơn về việc cho phép chi chuyển nguồn từ ngân sách cấp huyện năm 2020 sang ngân sách cấp huyện năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1795/QĐ-UBND ngày 30/6/2021; Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2023/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND huyện Khánh Sơn Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công thuộc nguồn vốn phân cấp năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công nguồn vốn Trung ương và vốn ODA cấp phát năm 2021;



Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trên địa bàn, Ủy ban nhân dân huyện Khánh Sơn báo cáo tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021 với một số nội dung như sau:

Tổng nguồn vốn đầu tư công kế hoạch năm 2021 là 185.765 triệu đồng. (Kể cả nguồn vốn của Trung ương và tỉnh bổ sung để hỗ trợ thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn huyện ...).

Cụ thể:

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ: 56.063 triệu đồng..
- Nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ: 73.690 triệu đồng.
- Nguồn vốn ngân sách cấp huyện: 56.012 triệu đồng. Bao gồm nguồn vốn ngân sách huyện quản lý là 43.769 triệu đồng và nguồn vốn ngân sách cấp xã quản lý là 12.243 triệu đồng. Cụ thể:

+ Nguồn vốn phân cấp huyện cấp huyện là 17.243 triệu đồng.

+ Nguồn thu CQSDĐ là 2.400 triệu đồng.

+ Nguồn chuyển nguồn ngân sách huyện là 13.484 triệu đồng.

+ Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi 2020 là 10.642 triệu đồng.

+ Nguồn vốn phân cấp xã: 10.678 triệu đồng.

+ Nguồn chuyển nguồn ngân sách xã là 1.391 triệu đồng.

+ Nguồn kết dư ngân sách xã là 174 triệu đồng.

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021**

### **1. Nguồn vốn do huyện quản lý**

#### **1.1 Nguồn vốn phân cấp**

Kế hoạch nguồn vốn phân cấp cho huyện năm 2021 là 27.921 triệu đồng. Ước thực hiện giải ngân thanh toán là 27.921 triệu đồng; đạt 100% kế hoạch giao.

Do nguồn thu năm 2021 của tỉnh không đạt kế hoạch, đồng thời phải tập trung nguồn lực cho công tác phòng, chống Covid-19 trên địa bàn nên ngày 02/11/2021 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3895/QĐ-UBND về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021. Từ đó đã cắt giảm nguồn vốn phân cấp là 13.065 triệu đồng nên kế hoạch vốn đầu năm giao 40.986 triệu đồng còn lại là 27.921 triệu đồng. Tuy nhiên, tại thời điểm này các chủ đầu tư đã giải ngân thanh toán 33.475 triệu đồng, vượt 19,9% kế hoạch vốn giao. Vì vậy, UBND huyện đã đề xuất HĐND huyện điều chỉnh bổ sung kế hoạch từ tăng thu, tiết kiệm chi 2020 và nguồn thu CQSDĐ để bù vào phần đã giải ngân vượt nêu trên.

Cụ thể:

#### **1.1.1 Nguồn vốn phân cấp cấp huyện**

- Kế hoạch giao là 17.243 triệu đồng. Khối lượng thực hiện giải ngân đến nay là 17.243 triệu đồng; đạt 100% so kế hoạch giao.

- Kế hoạch nguồn vốn được bố trí để thực hiện các dự án thuộc các lĩnh vực như:

- + Giáo dục và đào tạo có 04 dự án, bao gồm: dự án Trường THCS Tô Hạp; Xây dựng 02 phòng học điểm trường Tiểu học Cà Giàng Thấp; Xây dựng 02 phòng học điểm trường Tiểu học Tà Giang 2; Kè chắn và hệ thống thoát nước

điểm trường Mầm non Sao Mai, xã Ba Cạm Bắc. Đến nay các dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng.

+ Giao thông có 03 dự án, bao gồm: 01 dự án chuyển tiếp năm 2020 sang là dự án Nâng cấp đường từ Suối Mã đi Suối Côi và 02 dự án khởi công mới gồm dự án Nâng cấp đường vào Khu tái định cư thôn Dốc Trầu, xã Ba Cạm Bắc; Nâng cấp nối dài Đường Lê Duẩn (Đoạn gần Hạt Kiểm Lâm đến ngã ba đường Nguyễn Du). Hiện nay một số dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, còn dự án Nâng cấp nối dài Đường Lê Duẩn (Đoạn gần Hạt Kiểm Lâm đến ngã ba đường Nguyễn Du) đang khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công xây lắp, dự kiến hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm 2021.

+ Công nghệ thông tin có 01 dự án là Nâng cấp hệ thống máy chủ bộ phận 1 cửa và đường truyền số liệu, đến nay đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

+ Duy tu sửa chữa các công trình: Được bố trí để thực hiện duy tu, sửa chữa một số công trình cơ quan, trụ sở trên địa bàn. Đảm bảo cơ sở vật chất cho các hoạt động chính trị của chính quyền. Hiện nay các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

+ Đối ứng và trả nợ các công trình hoàn thành: Đảm bảo đối ứng cho các dự án được tinh hỗ trợ, đồng thời bố trí trả nợ cho các công trình đã hoàn thành nhưng còn thiếu vốn.

### **1.1.2 Nguồn vốn phân cấp cấp xã**

- Kế hoạch giao là 10.678 triệu đồng. Khối lượng thực hiện giải ngân là 10.678 triệu đồng; đạt 100% so kế hoạch giao.

Nguồn vốn đã được UBND các xã thị trấn bố trí để đầu tư xây dựng các dự án cấp thiết trên địa bàn. Chủ yếu là nâng cấp, sửa chữa các công trình trụ sở, kênh mương, nhà cộng đồng thôn; xây dựng các tuyến đường giao thông... Đến nay, Các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào khai thác sử dụng.

### **1.2 Nguồn thu cấp QSDĐ**

Kế hoạch giao năm 2021 là 2.400 triệu đồng. Tuy nhiên, đến hết tháng 11/2021 thu được 2.024 triệu đồng; dự kiến đến hết năm thu 2.104 triệu đồng. Không đạt kế hoạch đề ra; Vì vậy, trong năm phân bổ 2.104 triệu đồng để thực hiện đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp nối dài Đường Lê Duẩn (Đoạn gần Hạt Kiểm Lâm đến ngã ba đường Nguyễn Du); Khối lượng thực hiện và giải ngân đến nay đã đạt 100% so với kế hoạch vốn đã giao.

### **1.3 Nguồn vốn chuyển nguồn ngân sách huyện, ngân sách xã:**

Tổng nguồn vốn chuyển nguồn năm 2020 qua năm 2021 thực hiện là 14.875 triệu đồng để tiếp tục thanh toán và hoàn ứng cho các dự án đã hoàn thành trong năm 2020 nhưng chưa thanh toán hết và các dự án chuyển tiếp năm 2021, đến cuối năm giải ngân đạt 100% so với kế hoạch vốn.

### **1.4. Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi 2020:**

Kế hoạch phân bổ 10.642 triệu đồng. Trong đó phân bổ 8.086 triệu đồng để hỗ trợ các xã thực hiện các công trình như: Vía hè dọc tỉnh lộ 9 xã Sơn Lâm (Đoạn từ km48+800-Km49+00, bên trái tuyến), Đường BTXM thôn Du Oai từ nhà ông Tâm đi khu sản xuất, Đường từ nhà ông Cao Xuân Đệ đến đồng Suối Sóc; phân bổ để thi công hoàn thành một số dự án chuyển tiếp như: Xây dựng quảng trường-công viên khu vực trước đài tưởng niệm huyện Khánh Sơn, Trồng mới và thay thế

cây xanh các tuyến đường khu trung tâm huyện. Phân bổ 2.856 triệu đồng để bù vào phần thanh toán vượt kế hoạch nguồn phân cấp của 02 dự án là Xây dựng 02 phòng học điểm trường Tiểu học Cà Giàng Thấp (1.420 triệu đồng) và dự án Đường Hai Bà Trưng (Đoạn ngã ba nhà máy nước đến ngã ba đường Lê Duẩn) (1.136 triệu đồng). Hiện nay các dự án cơ bản đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Còn một số dự án, các chủ đầu tư đang khẩn trương đôn đốc các đơn vị liên quan thực hiện hoàn thành các công trình theo đúng kế hoạch được giao. Ước khối lượng thực hiện và giải ngân đến cuối năm đạt 100% so với kế hoạch giao.

### **1.5 Nguồn kết dư ngân sách xã:**

Kế hoạch 174 triệu đồng được các xã bố trí để thực hiện cùng với các dự án thuộc nguồn vốn phân cấp xã. Hiện nay các dự án đã hoàn thành và giải ngân đạt 100% kế hoạch được giao.

## **2. Nguồn vốn do tỉnh quản lý**

Tổng kế hoạch vốn năm 2021 là 73.690 triệu đồng; ước khối lượng thực hiện và giải ngân thanh toán 73.690 triệu đồng; đạt 100 % so kế hoạch. Bao gồm:

### **2.1 Kế hoạch nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ giao theo kế hoạch đầu năm**

Kế hoạch vốn ngân sách tỉnh là 10.918 triệu đồng, được hỗ trợ để tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng các dự án như Lò đốt rác huyện Khánh Sơn; Kè bảo vệ bờ sông Tô Hạp đoạn qua thị trấn Tô Hạp và xã Sơn Hiệp; Kè chống sạt lở thôn Tha Mang, xã Ba Cạm Bắc; Đường D9. Hiện nay có 03 dự án hoàn thành và 01 dự án là Đường D9 đang tiếp tục triển khai thực hiện. Ước thực hiện giải ngân đến cuối năm đạt 100% so với kế hoạch giao.

### **2.2 Khắc phục hư hỏng do lũ lụt gây ra trên địa bàn**

Kế hoạch vốn được hỗ trợ là 3.791 triệu đồng, được bố trí để thực hiện xây dựng công trình Kè khu vực thôn Suối đá (đoạn từ nhà ông Mấu Phụng xóm 8 đến cầu Tha Mang). Đến nay công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng và tỉ lệ giải ngân đạt 100% so với kế hoạch giao.

### **2.3 Kế hoạch vốn năm 2021 từ nguồn vốn chưa phân bổ, nguồn vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021, nguồn tiết kiệm chi, tăng thu năm 2019, 2020**

Kế hoạch tỉnh phân bổ là 30.363 triệu đồng để hỗ trợ thực hiện 10 dự án như Hồ chứa nước đầu làng Ka Tơ; Kè bảo vệ thượng lưu cầu Tha Mang; Kè suối Tà Lương đoạn từ cầu tràn Tà Lương đến khu dân cư tập đoàn 8A, thị trấn Tô Hạp; Kè bảo vệ khu dân cư thôn Dốc Gạo giai đoạn 2; các dự án đường giao thông, cống thoát nước, 02 dự án cấp nước của xã Sơn Hiệp và xã Sơn Bình... Hiện nay các dự án cơ bản đã hoàn thành đưa vào sử dụng; còn 02 dự án đang khẩn trương thi công xây lắp, dự kiến đưa vào sử dụng trong năm 2022 đó là dự án Hồ chứa nước đầu làng Ka Tơ và dự án Cầu tràn số 02 đi vào Khu sản xuất thôn Tà Gụ, xã Sơn Hiệp. Đến cuối năm sẽ giải ngân thanh toán đạt 100% so Kế hoạch.

### **2.4 Hỗ trợ đầu tư phát triển vùng ĐBDTTS và MN**

Kế hoạch tỉnh hỗ trợ là 12.781 triệu đồng để hỗ trợ thực hiện 06 dự án đường giao thông vào các khu sản xuất trên địa bàn; 04 dự án điện chiếu sáng; 01 dự án kè thoát lũ và 02 dự án Giáo dục như Nâng cấp đường BTXM thôn Apa 2 từ ngã ba Cao Là Nghiên đi khu sản xuất, Nối tiếp đường BTXM từ nhà ông Bo Bo Biện đi cầu tràn Suối Lớn, thôn Hòn Gầm, Hệ thống chiếu sáng xã Ba Cùm Nam, Hệ thống chiếu sáng trung tâm xã Ba Cùm Bắc, Kè thoát lũ và chống sạt lở đất sản xuất khu dân cư thôn Tà Lương TDP Hạp Thịnh, Sửa chữa nhà công vụ giáo viên khu vực xã Sơn Lâm... Hiện nay các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Tỷ lệ giải ngân thanh toán đạt 100% so Kế hoạch.

### **2.5 Nguồn vốn kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân năm 2020 sang năm 2021; Nguồn bổ sung kế hoạch đầu tư vòng năm 2021**

Kế hoạch giao 30.85 triệu đồng, được bố trí để được bố trí để tiếp tục thực hiện 02 dự án là Nâng cấp hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Sơn Bình; Hệ thống nước sinh hoạt và nước tưới xã Sơn Lâm giai đoạn 2 và trả nợ cho 04 dự án điện chiếu sáng đầu tư năm 2020 còn thiếu vốn. Ước khối lượng thực hiện và giải ngân đến cuối năm đạt 100% so với kế hoạch giao.

### **2.6 Nguồn bổ sung kế hoạch đầu tư vòng năm 2021 theo QĐ 2228/QĐ-UBND ngày 3/8/2021 của UBND tỉnh**

Kế hoạch giao là 7.052 triệu đồng, được bố trí hỗ trợ để thực hiện các dự án như Hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất giai đoạn 2021-2025 huyện Khánh Sơn; Kè sông Tô Hạp, đoạn từ cầu Lò gạch đến cầu Treo Tô Hạp và 04 dự án điện chiếu sáng trên địa bàn huyện. Ước thực hiện và giải ngân đến hết năm đạt tỷ lệ 100% kế hoạch giao.

### **2.7 Nguồn tiết kiệm chi NS tỉnh năm 2020 để thực hiện công trình kiên cố hóa kênh mương và giao thông nông thôn**

Tổng nguồn vốn ngân sách tỉnh là 3.000 triệu đồng để thực hiện 03 dự án kiên cố hóa giao thông nông thôn trên địa bàn gồm Nối tiếp đường BTXM vào cuối thôn Tà Lương; Nối tiếp đường BTXM khu 7 hộ thôn Liên Hòa, xã Sơn Bình; Nâng cấp, mở rộng đường liên xã vào KSX rẫy Ông Bà thôn Tà Nĩa, xã Sơn Trung. Ước thực hiện và giải ngân đến hết năm đạt tỷ lệ 100% kế hoạch giao.

### **2.8 Nguồn vốn hỗ trợ theo địa bàn phụ trách:**

Kế hoạch phân bổ 2.700 triệu đồng, được bố trí để hỗ trợ các xã, thị trấn theo địa bàn phụ trách. Chủ yếu để thực hiện các dự án cấp thiết trên địa bàn các xã, thị trấn. Ước cuối năm hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng và giải ngân thanh toán đạt 100% so kế hoạch giao.

### **3. Nguồn vốn ngân sách trung ương**

Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho huyện năm 2021 là 56.063 triệu đồng để hỗ trợ tiếp tục thực hiện các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; dự án Kè bảo vệ bờ sông Tô Hạp đoạn qua thị trấn Tô Hạp và xã Sơn Hiệp, huyện KS; các dự án Khắc phục hư hỏng do lũ lụt gây ra trên địa. Ước hoàn thành giải ngân thanh toán 100% so kế hoạch giao. Cụ thể:

### **3.1 Kế hoạch nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ giao theo kế hoạch đầu năm**

Kế hoạch vốn là 20.400 triệu đồng, được hỗ trợ để tiếp tục triển khai thực hiện dự án Kè bảo vệ bờ sông Tô Hạp đoạn qua thị trấn Tô Hạp và xã Sơn Hiệp, huyện KS. Đến nay dự án cơ bản đã hoàn thành, các đơn vị đang hoàn thiện hồ sơ hoàn công và thanh quyết toán công trình. Ước thực hiện giải ngân đến cuối năm đạt 100% so với kế hoạch giao.

### **3.2 Nguồn hỗ trợ khắc phục hư hỏng do lũ lụt gây ra trên địa bàn**

Kế hoạch vốn được hỗ trợ là 13.113 triệu đồng, được bố trí để thực hiện 08 dự án giao thông, kè chống sạt lở, nhà tránh trú bão trên địa bàn như Nâng cấp đường Suối Mun; Nâng cấp đường Suối Sóc; Kè sạt lở thôn Cam Khánh, xã Sơn Lâm; Sửa chữa công trình vượt lũ thôn Tà Lương; Kè khu vực thôn Dốc Trầu, xã Ba Cùm Bắc; Sửa chữa nhà tránh trú bão thôn Dốc Gạo... Đến nay công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng và tỉ lệ giải ngân đạt 100% so với kế hoạch giao.

### **3.3 Nguồn vốn kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân năm 2020 sang năm 2021 để tiếp tục thực hiện các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020**

Kế hoạch vốn được hỗ trợ là 22.550 triệu đồng, được bố trí để tiếp tục thực hiện các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững chuyên tiếp thực hiện từ năm 2020 qua như dự án Trung tâm văn hóa thể thao xã Sơn Bình; Trường Mầm non Anh Đào; 'Trung tâm văn hóa - thể thao xã Thành Sơn; 'Nối tiếp đường vào đồng ruộng Xóm Cỏ... Đến nay công trình cơ bản đã hoàn thành đưa vào sử dụng; Còn dự án Trường Mầm non Anh Đào đang khẩn trương triển khai thi công thực hiện, dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2022. Ước thực hiện giải ngân đến cuối năm đạt 100% so với kế hoạch giao.

*(Chi tiết có Phụ lục I đính kèm)*

## **PHẦN II: ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **a/- Những mặt làm được.**

Sau khi nhận kế hoạch tỉnh giao và thông qua Nghị quyết HĐND huyện kỳ họp thứ 11, UBND huyện đã phân bổ giao nhiệm vụ cho các đơn vị, ban ngành có chức năng, các xã thị trấn triển khai thực hiện.

Công tác đầu tư và xây dựng cơ bản thường xuyên được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của các Sở, Ban ngành, Thường vụ Huyện Ủy, HĐND huyện; UBND huyện đã triển khai tích cực việc giám sát chặt chẽ, thực hiện đúng những quy trình, thủ tục XD CB; Chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức họp dân, xét duyệt và lựa chọn công trình của địa phương theo đúng quy định.

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo cho các chủ đầu tư dự án khẩn trương hoàn thiện hồ sơ và tiến hành ngay thủ tục đầu tư như: Giải phóng mặt bằng, hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật, phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng thi công xây lắp ...

UBND huyện thường xuyên tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng và khi có khó khăn, vướng mắc trong quá trình các chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án. Từ đó đã nắm bắt tình hình và tăng cường đôn đốc các chủ đầu tư dự án khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư các dự án; Đồng thời đã giải quyết hoặc kiến nghị UBND tỉnh, các Sở, ngành giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác đền bù GPMB, trong quá trình thi công xây dựng.

Thực hiện công tác báo cáo định kỳ hàng tháng cho UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh. Trong công tác giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh, Huyện Khánh Sơn luôn thuộc các đơn vị dẫn đầu về giải ngân vốn đầu tư công của các tháng và của năm.

Các chủ dự án đã chủ động được trong quá trình tiến hành các thủ tục đầu tư như: Tự lựa chọn đơn vị tư vấn để ký kết hợp đồng, chủ động trong việc xem xét lựa chọn đơn vị thi công, lựa chọn đơn vị giám sát...qua đó các chủ dự án thấy rõ trách nhiệm của mình trong việc thực hiện công tác đầu tư và XDCB.

#### **b/- Những hạn chế.**

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 trong năm 2021 trên địa bàn diễn biến phức tạp nên một số thời điểm trong năm phải thực hiện giãn cách theo quy định; nguồn lao động không ổn định, đồng thời nguồn cung cấp vật liệu để thực hiện các dự án khó khăn, giá vật liệu tăng cao so với năm 2020 từ đó ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình.

Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, công tác kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, phê duyệt đơn giá, phương án bồi thường còn chậm, kéo dài thời gian; khâu phối hợp giữa các đơn vị liên quan trong việc thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng còn chưa chặt chẽ, ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ thực hiện chung của các dự án.

Một số chương trình, dự án thực hiện thanh toán tại Kho bạc nhà nước tỉnh mất nhiều thời gian và do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên việc đi lại khó khăn.

Một số công trình, dự án đến quý II và quý III mới được tỉnh bố trí nên việc triển khai thực hiện còn bị động.

Nguồn vốn của một số dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững chuyển tiếp từ năm 2020 sang năm 2021 chưa được Chính phủ phê duyệt và bố trí nguồn vốn. Gây khó khăn trong việc thanh toán các chi phí đầu tư, GPMB của các dự án.

Tiến độ thực hiện của một số công trình trên địa bàn các chủ đầu tư triển khai chậm so kế hoạch như: Đường D9, Trường Mầm non Anh; Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng một số dự án thực hiện chậm, phát sinh và điều chỉnh tổng mức đầu tư nhiều như Trung tâm văn hóa - thể thao xã Thành Sơn, Trung tâm văn hóa - thể thao xã Ba Cạm Bắc.... Một số chủ đầu tư chưa sâu sát, đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thi công, xây dựng. Từ đó đã ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân kế hoạch vốn

#### **c/- Hiệu quả đầu tư.**

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân huyện chấp hành tốt các văn bản quy định của Chính phủ, Bộ, Ngành trong công

tác quản lý đầu tư công. Thực hiện các thủ tục về đầu tư công theo đúng qui định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Việc giao kế hoạch vốn đầu tư cho từng dự án là đúng quy định có trong danh mục đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong kế hoạch hàng năm.

Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn đã mang lại hiệu quả to lớn đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện, cụ thể:

**- Đối với nguồn vốn ngân sách cấp huyện:**

+ Lĩnh vực XDCB: Hoàn thành việc đầu tư xây dựng mới và nâng cấp các dự án như Trường THCS Tô Hạp; Xây dựng 02 phòng học điểm trường Tiểu học Tà Giang 2; Nâng cấp chợ huyện (Giai đoạn 2); Nâng cấp, sửa chữa Hội trường UBND huyện; Nâng cấp hệ thống máy chủ bộ phận 1 cửa và đường truyền số liệu... Góp phần tăng cường cơ sở vật chất cho ngành giáo dục và cơ quan nhà nước, đảm bảo an sinh xã hội, đảm bảo môi trường, tạo điều kiện cho việc giao thương, buôn bán, chống xuống cấp của một số công trình công sở.

+ Lĩnh vực giao thông:

Nguồn phân cấp huyện: Đầu tư xây dựng hoàn thành công trình Nâng cấp đường vào Khu tái định cư thôn Dốc Trâu, xã Ba Cùm Bắc; Nâng cấp nôi dài Đường Lê Duẩn (Đoạn gần Hạt Kiểm Lâm đến ngã ba đường Nguyễn Du); Đường Hai Bà Trưng (Đoạn ngã ba nhà máy nước đến ngã ba đường Lê Duẩn)... từ đó đã tạo điều kiện trong việc phát triển đất sản xuất, phục vụ nhu cầu lưu thông đi lại của nhân dân và góp phần vào việc phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương.

Hoàn thành việc thanh toán khối lượng và trả nợ cho các công trình chuyển tiếp và hoàn thành các năm trước.

**- Đối với cấp xã:**

Nguồn vốn phân cấp không lớn (10.678 triệu đồng cho 8 xã, thị trấn), chủ yếu nâng cấp, sửa chữa các hạng mục, công trình nhỏ thuộc cấp xã quản lý. Trong năm 2021 các chủ đầu tư đã bố trí vốn xây dựng và nâng cấp, sửa chữa các công trình cấp thiết, đảm bảo dân sinh trên địa bàn; góp phần vào công cuộc xây dựng nông thôn mới của huyện nhà.

**- Đối với nguồn vốn tỉnh hỗ trợ cho UBND huyện thực hiện:**

Đã đảm bảo hỗ trợ cho huyện thực hiện các dự án có quy mô lớn, trọng điểm, mang tính chất thúc đẩy cho kinh tế-xã hội của huyện phát triển như dự án Kè bảo vệ bờ sông Tô Hạp đoạn qua thị trấn Tô Hạp và xã Sơn Hiệp, huyện KS; Hồ chứa nước đầu làng Ka Tơ; Kè bảo vệ thượng lưu cầu Tha Mang; Hệ thống mạng cấp nước sinh hoạt các xã Sơn Bình, Sơn Hiệp... Hỗ trợ việc khắc phục hư hỏng của các dự án do lũ lụt gây ra trên địa bàn; Hỗ trợ các dự án điện chiếu sáng các xã, thị trấn; đầu tư các dự án kè bảo vệ bờ sông và đất sản xuất, tài sản cho nhân dân trên địa bàn; hỗ trợ đầu tư các dự án giao thông vào các khu sản xuất; hỗ trợ thực hiện các dự án giáo dục và đào tạo; hỗ trợ kinh phí theo địa bàn phụ trách cho các địa phương...

**- Đối với nguồn vốn từ ngân sách Trung ương:**

Thực hiện hỗ trợ để tiếp tục triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn huyện; các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; các dự án bị ảnh hưởng do lũ lụt gây ra. Từ đó đã khắc phục tình trạng sạt lở đất sản xuất, cây



trồng và tài sản của nhân dân; hoàn thiện các dự án cơ sở hạ tầng trên địa bàn; Góp phần nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững cho nhân dân.

### **PHẦN III: DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**

**A/- Tổng vốn đầu tư năm 2022: 44.336 triệu đồng**

Bao gồm:

**I. Nguồn vốn phân cấp: 40.836 triệu đồng, cụ thể:**

1. Nguồn vốn phân cấp cấp huyện: 30.236 triệu đồng.

a. Vốn chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng.

b. Vốn thực hiện đầu tư: 25.960 triệu đồng. Trong đó:

+ Đối ứng các công trình: 2.560 triệu đồng.

+ Dự án khởi công mới năm 2022: 19.200 triệu đồng.

c. Duy tu, sửa chữa: 4.200 triệu đồng.

d. Dự phòng chi đầu tư: 3.276 triệu đồng.

2. Nguồn vốn phân cấp cấp xã: 10.600 triệu đồng.

**II. Nguồn thu CQSDD: 3.500 triệu đồng.**

1. Cấp huyện quản lý: 3.220 triệu đồng.

2. Cấp xã quản lý: 280 triệu đồng.

*(Chi tiết có Phụ lục II đính kèm)*

**B/- Phân bổ nguồn vốn và biện pháp điều hành kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2022.**

**I/- Phân bổ nguồn vốn:**

Theo dự kiến các công trình sẽ được bố trí theo thứ tự ưu tiên như sau:

Ưu tiên bố trí vốn đối ứng cho các công trình chuyển tiếp và trả nợ khối lượng các công trình đã hoàn thành.

Phân bổ nguồn vốn được phân cấp để bố trí vốn chuẩn bị đầu tư;

Phân bổ nguồn vốn được phân cấp để bố trí vốn duy tu sửa chữa cho các công trình;

Bố trí vốn đầu tư cho lĩnh vực giáo dục.

Bố trí vốn được phân cấp để dự phòng chi đầu tư để bố trí vốn cho công trình mới thực sự bức xúc, cần thiết đầu tư phát sinh trong năm.

**II/- Biện pháp:**

- Sau khi thông qua Nghị quyết HĐND, UBND huyện sẽ chỉ đạo ngay cho các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn khẩn trương xúc tiến việc lựa chọn đơn vị thi công ký hợp đồng để sớm triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường giải tỏa, giải phóng mặt bằng để giao đất cho chủ dự án triển khai thực hiện.

- Thường xuyên rà soát, xem xét lại danh mục đầu tư, kiên quyết cắt giảm vốn đối với các dự án triển khai thực hiện chậm ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan tham mưu, chủ đầu tư để đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng công trình; Hỗ trợ các thủ tục pháp lý, nhằm giúp các chủ đầu tư nâng cao năng lực của bộ máy giúp việc cho chủ đầu tư nhất là ở các xã.

- Tiếp tục thực hiện chương trình cải cách thủ tục hành chính về công tác đầu

tư và xây dựng vào công tác phối hợp, tham mưu và ban hành quyết định chuẩn bị đầu tư, thẩm định và phê duyệt kế hoạch đầu thầu, công tác thanh toán vốn đầu tư tại Kho bạc nhà nước.

- Tăng cường, đôn đốc các chủ đầu tư, yêu cầu các nhà thầu tập trung công tác giải ngân vốn đầu tư, chú trọng công tác thanh toán theo khối lượng hoàn thành, hạn chế tối đa việc dồn khối lượng thanh toán vào những tháng cuối năm.

- Tăng cường công tác giám sát đầu tư để đánh giá hiệu quả công tác đầu tư và kịp thời chấn chỉnh những sai sót trong công tác quản lý đầu tư và tháo gỡ, giải quyết những khó khăn vướng mắc.

- Đưa công tác giải ngân vốn đầu tư công là một trong những tiêu chí để xem xét thi đua đối với các Chủ đầu tư. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT-HĐND & UBND;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quốc Đông**

PHỤ LỤC I

**TÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021**

Kèm theo Báo cáo số Q/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Khánh Sơn

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Tên công trình	Địa điểm (Xã, TT)	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021				Ước thực hiện giải ngân năm 2021				Tỷ lệ % giải ngân năm 2021				Ghi chú			
					Tổng số (tất cả các nguồn)		Trong đó:		Tổng số		Trong đó:		Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó:						
					Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh huyện	Vốn NS tỉnh huyện	Vốn NS xã	Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh huyện	Vốn NS xã	Vốn NSTW		Vốn NS tỉnh huyện	Vốn NS xã					
	<b>TỔNG CỘNG(A+B)</b>				185.765	56.063	73.690	43.769	12.243	185.469	56.063	73.690	43.473	12.243	99,8%	100,0%	100,0%	99,3%	100,0%	100,0%
A	<b>NGÂN SÁCH HUYỆN (I+II+III+IV+V)</b>				56.012	0	43.769	12.243	12.243	55.716	0	43.769	12.243	12.243	99,5%			99,3%	100,0%	
I	<b>PHÂN CẤP 2021</b>				27.921	0	17.243	10.678	10.678	27.921	0	17.243	10.678	10.678	100,0%			100,0%	100,0%	
I	<b>PHÂN CẤP HUYỆN</b>				17.243	0	17.243	0	0	17.243	0	17.243	0	0	100,0%			100%		
1	Kè chắn và hệ thống thoát nước điểm trường Mầm non Sao Mai, xã Ba Cạm Bắc	Xã Ba Cạm Bắc	2021	1.000	972			972		972			972		100,0%					
2	Xây dựng 02 phòng học điểm trường Tiểu học Cà Giàng Tháp	BQLDA các CTXD	2021	1.500	22			22		22			22		100,0%					
3	Trường THCS Tô Hạp	BQLDA các CTXD	2021	6.000	5.797			5.797		5.797			5.797		100,0%					
4	Xây dựng 02 phòng học điểm trường Tiểu học Tô Giang 2	Phòng GD & ĐT	2021	1.500	1.321			1.321		1.321			1.321		100,0%					
5	Nâng cấp đường vào Khu tái định cư thôn Đốc Trâu, xã Ba Cạm Bắc	BQLDA các CTXD	2021	1.200	1.167			1.167		1.167			1.167		100,0%					
6	Nâng cấp nôi dài Đường Lê Duẩn (Đoạn gần Hạt Kiểm Lâm đến ngã ba đường Nguyễn Du)	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	2021	4.000	140			140		140			140		100,0%					
7	Nâng cấp hệ thống máy chi bộ phận 1 cửa và đường truyền số liệu UBND huyện	Văn phòng HĐND & UBND huyện	2021	3.000	2.374			2.374		2.374			2.374		100,0%					
8	Nâng cấp trụ sở làm việc UBND huyện	BQLDA các CTXD	2020-2021	4.973	160			160		160			160		100,0%					
9	Sửa chữa Nhà làm việc bộ phận một cửa và nhà bảo vệ	Văn phòng HĐND & UBND huyện	2021	1.200	1.183			1.183		1.183			1.183		100,0%					
10	Nâng cấp, sửa chữa Hội trường UBND huyện	Văn phòng HĐND & UBND huyện	2021	2.800	2.729			2.729		2.729			2.729		100,0%					

Số TT	Tên công trình	Địa điểm (Xã, TT)	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021				Ước thực hiện giải ngân năm 2021				Tỷ lệ % giải ngân năm 2021				Ghi chú
					Tổng số (tất cả các nguồn)	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó:			
						Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	
11	Kè suối Tà Lương đoạn từ cầu trền Tà Lương đến khu dân cư tập đoàn 8A, thị trấn Tô Hạp	TT Tô Hạp	2021	4.500	914	914	914	914	914	914	914	914	100,0%	100%			
12	Nâng cấp đường từ Suối Mã đi Suối Cối	Xã Sơn Lâm	2020-2021	1.193	464	464	464	464	464	464	464	464	100,0%	100%			
2	<b>PHÂN CẤP XÃ</b>				10.678	0	0	0	10.678	0	0	0	10.678	100,0%		100,0%	
1	Nhà văn hóa xã Thành Sơn	Xã Thành Sơn	2020	2.140	1.030				1.030				1.030	100,0%		100%	
2	Nâng cấp và nối tiếp đường BTXM từ nhà ông Võ Hoàng Ba đến nhà bà Cao Thị Bình thôn Tô Giang 1	Xã Thành Sơn	2020	866	69			69	69			69	100,0%		100%		
3	Sửa chữa tủy ban và Hội trường UBND xã Thành Sơn	Xã Thành Sơn	2021	210	210			210	210			210	100,0%		100%		
4	Via hệ dọc tỉnh lộ 9 xã Sơn Lâm	Xã Sơn Lâm	2021	1.057	1.057			1.057	1.057			1.057	100,0%		100%		
5	Sân bê tông chợ xã Sơn Lâm	Xã Sơn Lâm	2020	447	252			252	252			252	100,0%		100%		
6	Đường vào nhà văn hóa thôn Liên Bình	Xã Sơn Bình	2021	219	219			219	219			219	100,0%		100%		
7	Mưa sấm trang thiết bị cơ sở vật chất nhà Văn hóa 4 thôn	Xã Sơn Bình	2021	400	400			400	400			400	100,0%		100%		
8	Nối tiếp đường bê tông xi măng từ rẫy ông Thực đến đất ông Cao Xuân Trung	Xã Sơn Bình	2021	904	904			904	904			904	100,0%		100%		
9	Đường thôn Liên Hiệp từ nhà bà Thanh đến trục nội đồng	Xã Sơn Hiệp	2021	785	785			785	785			785	100,0%		100%		
10	Cải tạo, sửa chữa trụ sở xã Sơn Hiệp	Xã Sơn Hiệp	2020	1.148	524			524	524			524	100,0%		100%		



Số TT	Tên công trình	Địa điểm (Xã, TT)	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021				Ước thực hiện giải ngân năm 2021				Tỷ lệ % giải ngân năm 2021				Ghi chú
					Tổng số (tất cả các nguồn)	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó:			
						Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS xã		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS xã		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS xã	
2	Đường từ cầu trên suối lớn xã Ba Cùm Nam đến xã Ba Cùm Bắc	Xã Ba Cùm Nam	2020	14.549	10.236	10.236	10.236	10.236	10.236	100,0%	100%	100%	100%				
3	Nâng cấp chợ huyện (Giai đoạn 2)	TT Tô Hạp	2020	6.498	47	47	47	47	47	100,0%	100%	100%	100%				
4	Đập dâng Suối Cỏi	BQLDA các CTXD	2018-2019	5.541	532	532	532	532	532	100,0%	100%	100%	100%				
5	Nâng cấp đường BTXM từ Suối Mã đi Suối Cỏi	BQLDA các CTXD	2020	990	543	543	543	543	543	100,0%	100%	100%	100%				
6	Kè bờ suối Tô Lương	BQLDA các CTXD	2017	10.903	186	186	186	186	186	100,0%	100%	100%	100%				
7	Đường ven Đai tương niệm	BQLDA các CTXD	2020	1.500	98	98	98	98	98	100,0%	100%	100%	100%				
8	Nâng cấp đường Hai Bà Trưng	BQLDA các CTXD	2013-2015	6.836	31	31	31	31	31	100,0%	100%	100%	100%				
9	Đập dâng Suối Ngựa	Phòng NN&PTNT	2018-2019	4.497	44	44	44	44	44	100,0%	100%	100%	100%				
10	Nâng cấp, cải tạo Hội trường - khuôn viên Ủy ban MTTQVN huyện	UBMTTQVN huyện	2020	1.200	92	92	92	92	92	100,0%	100%	100%	100%				
11	Đường nội đồng thôn Hòa Dung từ ruộng mía Ông Hân đến rẫy Ông Tân	UBND xã Sơn Hiệp	2017	1.999	119	119	119	119	119	100,0%	100%	100%	100%				
12	Đường BTXM vào trục nội đồng thôn Tô Gự	UBND xã Sơn Hiệp	2020	2.300	461	461	461	461	461	100,0%	100%	100%	100%				
13	Nội tiếp đường BTXM đi khu sản xuất Suối Chính	UBND xã Ba Cùm Nam	2020	900	811	811	811	811	811	100,0%	100%	100%	100%				
IV	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi 2020			10.642	0	0	10.642	0	10.642	0	100,0%	0	10.642	0	100%	100%	100%
1	Xây dựng quảng trường-công viên khu vực trước đất tương niệm huyện Khánh Sơn	Phòng KTHH	2017-2021	3.989	676	676	676	676	676	100,0%	100%	100%	100%				
2	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng GDĐT	2021	941	935	935	935	935	935	100,0%	100%	100%	100%				

Số TT	Tên công trình	Địa điểm (Xã, TT)	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021				Ước thực hiện giải ngân năm 2021				Tỷ lệ % giải ngân năm 2021				Ghi chú
					Tổng số (tất cả các nguồn)	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó:			
						Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	
3	Via hè dọc tỉnh lộ 9 xã Sơn Lâm (Đoạn từ km48+800-Km49+00, bên trái tuyến)	UBND xã Sơn Lâm	2021	1.122	1.120	1.120	1.120	1.120	1.120	1.120	1.120	1.120	100,0%	100%	100%		
4	Đường BTXM thôn Du Oai từ nhà ông Tâm đi khu sản xuất	UBND xã Sơn Lâm	2021	1.149	1.148	1.148	1.148	1.148	1.148	1.148	1.148	1.148	100,0%	100%	100%		
5	Đường từ nhà ông Cao Xuân Đệ đến đồng Suối Sọc	UBND xã Sơn Bình	2021	1.100	1.100	1.100	1.100	1.100	1.100	1.100	1.100	1.100	100,0%	100%	100%		
6	Xây dựng vỉa hè đường Tỉnh lộ 9 (Đoạn từ UBND xã đến Trường Mầm non Yành Khuyết)	UBND xã Sơn Bình	2021	1.200	1.173	1.173	1.173	1.173	1.173	1.173	1.173	1.173	100,0%	100%	100%		
7	Trồng mới và thay thế cây xanh các tuyến đường khu trung tâm huyện	TT Tô Hạp	2020-2021	5.997	1.934	1.934	1.934	1.934	1.934	1.934	1.934	1.934	100,0%	100%	100%		
8	Xây dựng 02 phòng học điểm trường Tiểu học Cà Giàng Tháp	BQLDA các CTXD Xã Sơn Bình	2021	1.500	1.420	1.420	1.420	1.420	1.420	1.420	1.420	1.420	100,0%	100%	100%		
9	Đường Hai Bà Trưng (Đoạn ngã ba nhà máy nước đến ngã ba đường Lê Diễm)	Phòng KTHH TT Tô Hạp	2020	7.495	1.136	1.136	1.136	1.136	1.136	1.136	1.136	1.136	100,0%	100%	100%		
V	<b>Nguồn kết dự ngân sách xã</b>				174	0	0	174	0	0	0	174	100,0%		100%		
1	Đường thôn Liên Hiệp từ nhà bà Thanh đến trục nội đồng	UBND xã Sơn Hiệp	2021	66			66	66				66	100,0%		100%		
2	Sửa chữa kênh mương Chi Chay	UBND xã Sơn Trung	2021	108			108	108				108	100,0%		100%		
B	<b>NGÂN SÁCH TỈNH VÀ TRUNG ƯƠNG</b>				129.753	56.063	73.690	0	0	0	129.753	56.063	73.690	100,0%	100%	100%	
I	<b>NGÂN SÁCH TỈNH GIAO THEO KẾ HOẠCH ĐẦU NĂM</b>				31.318	20.400	10.918	0	0	0	31.318	20.400	10.918	100,0%	100%	100%	
1	Lò đốt rác huyện Khánh Sơn	Phòng TNMT Xã Sơn Trung	2020-2021	5.495	2.000	2.000	2.000	2.000			2.000	2.000		100,0%			
2	Kè bảo vệ bờ sông Tô Hạp đoạn qua thị trấn Tô Hạp và xã Sơn Hiệp, huyện KS	BQLDA các CTXD Huyện Khánh Sơn	2017-2020	81.550	23.400	20.400	3.000	3.000			23.400	20.400	3.000	100,0%	100%	100%	
3	Kè chống sạt lở thôn Thu Mang, xã Ba Cạm Bắc	Phòng NN&PTNT Xã Ba Cạm Bắc	2020	4.499	2.402	2.402	2.402	2.402			2.402	2.402		100,0%			

Số TT	Tên công trình	Địa điểm (Xã, TT)	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021				Thực hiện giải ngân năm 2021				Tỷ lệ % giải ngân năm 2021				Chí chú	
					Tổng số (tất cả các nguồn)	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó:				
						Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		
4	Đường D9	BQLDA các CTXD	2017-2019	49.024	3.516	3.516	3.516	3.516	3.516	3.516	3.516	100,0%	100%					
II	Khắc phục hư hỏng lũ lụt gây ra trên địa bàn tỉnh được bố trí kh vốn năm 2021 từ nguồn dự phòng ns trung ương năm 2020 và nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2020 chuyển sang năm 2021 (Theo QĐ số 221 ngày 25/01/2021 của UBND tỉnh)				16.904	13.113	3.791	0	16.904	13.113	3.791	0	100,0%	100%	0			
1	Kê khu vực thôn Đốc Trầu, xã Ba Cùm Bắc	UBND xã Ba Cùm Bắc	2021	999	991	991		991	991	991			100,0%	100%				
2	Kê khu vực thôn Suối đá (đoạn từ nhà ông Máu Phương xóm 8 đến cầu Tha Mang)	Phòng Nông nghiệp & PTNT	2021	3.999	3.791	3.791		3.791	3.791	3.791			100,0%	100%				
3	Kê thôn Ma O, xã Sơn Trung	UBND xã Sơn Trung	2021	1.200	993	993		993	993	993			100,0%	100%				
4	Kê sạt lở thôn Cam Khánh, xã Sơn Lâm	UBND xã Sơn Lâm	2021	1.200	991	991		991	991	991			100,0%	100%				
5	Kê sạt lở thôn Hạ Nít, xã Sơn Lâm	UBND xã Sơn Lâm	2021	1.200	991	991		991	991	991			100,0%	100%				
6	Sửa chữa công trình vượt lũ thôn Tả Lương	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	2021	3.000	2.000	2.000		2.000	2.000	2.000			100,0%	100%				
7	Sửa chữa nhà tránh lụt thôn Đốc Gạo	UBND thị trấn Tô Hạp	2021	2.000	1.147	1.147		1.147	1.147	1.147			100,0%	100%				
8	Nâng cấp đường Suối Mìn	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	2021	3.000	3.000	3.000		3.000	3.000	3.000			100,0%	100%				
9	Nâng cấp đường Suối Sóc	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	2021	2.999	3.000	3.000		3.000	3.000	3.000			100,0%	100%				



Số TT	Tên công trình	Địa điểm (Xã, TT)	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021				Ước thực hiện giải ngân năm 2021				Tỷ lệ % giải ngân năm 2021				Ghi chú
					Tổng số (tất cả các nguồn)	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó:			
						Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	
III	Kế hoạch vốn năm 2021 từ nguồn vốn chưa phân bổ, nguồn vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021, nguồn tiết kiệm chi, tăng thu năm 2019, 2020 (Theo QĐ số 1125 ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh)			30.363	0	30.363	0	0	30.363	0	0	0	100,0%				
1	Kè bao vệ thượng lưu cầu Tha Mang	TT Tô Hạp	2021	10.992		6.000			6.000				100,0%				
2	Hồ chứa nước đầu làng Ka Tô	BQLDA các CTXD Xã Bà Cùm Nam	2021	20.000		8.000			8.000				100,0%				
3	Kè suối Tô Lương đoạn từ cầu tràn Tô Lương đến khu dân cư tập đoàn 8A, thị trấn Tô Hạp	BQLDA các CTXD TT Tô Hạp	2021	4.500		3.000			3.000				100,0%				
4	Cầu tràn số 02 đi vào Khu sản xuất thôn Tô Gi, xã Sơn Hiệp	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Sơn Hiệp	2021	4.500		3.500			3.500				100,0%				
5	Sửa chữa đường Liên Bình đi Cam Khánh	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Sơn Lâm	2021	949		949			949				100,0%				
6	Nạp vét và nâng cấp mương thoát nước đường Cầu Gõ	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Sơn Bình	2021	949		949			949				100,0%				
7	Nâng cấp đường từ ngã ba nhà ông Thành đi đập Đền Bò Thượng	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Sơn Trung	2021	1.100		1.100			1.100				100,0%				
8	Kè bao vệ khu dân cư thôn Dốc Gạo giai đoạn 2	Phòng NN&PTNT TT Tô Hạp	2021	3.000		2.972			2.972				100,0%				
9	Xây dựng khu xử lý và hệ thống mương cấp nước sinh hoạt xã Sơn Bình	UBND xã Sơn Bình	2021	1.999		1.902			1.902				100,0%				
10	Hệ thống mương cấp nước xã Sơn Hiệp	UBND xã Sơn Hiệp	2021	1.999		1.991			1.991				100,0%				

Số TT	Tên công trình	Địa điểm (Xã, TT)	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021				Ước thực hiện giải ngân năm 2021				Tỷ lệ % giải ngân năm 2021				Ghi chú	
					Tổng số (tất cả các nguồn)	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó:				
						Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		
IV	Bổ sung theo QĐ số 1795 ngày 30/06/2021			12.781	0	12.781	0	0	12.781	0	12.781	0	0	100,0%				
1	Nâng cấp đường BTXM thôn Apa 2 từ ngã ba Cao Là Nghiên đi khu sản xuất	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Thành Sơn	2021	999		999			999		999			100,0%				
2	Đường vào khu sản xuất từ cầu Suối Súc đến đất ông Bo Thương	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Sơn Bình	2021	999		999			999		999			100,0%				
3	Đường BTXM vào khu sản xuất cụm 1 thôn Hòn Dưng	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Sơn Hiệp	2021	999		999			999		999			100,0%				
4	Nối tiếp đường BTXM đi KSX xóm 14 thôn A Thị	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Ba Cùm Bắc	2021	999		999			999		999			100,0%				
5	Nối tiếp đường BTXM từ nhà ông Bo Bo Biện đi cầu tràn Suối Lớn, thôn Hòn Gấm	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Ba Cùm Nam	2021	999		999			999		999			100,0%				
6	Nối tiếp đường BTXM vào khu sản xuất (Đoạn từ rẫy Ông Bà đến rẫy Ông Cao Văn Hạnh)	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Sơn Trung	2021	999		999			999		999			100,0%				
7	Hệ thống chiếu sáng xã Ba Cùm Nam	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Ba Cùm Nam	2021	997		997			997		997			100,0%				
8	Hệ thống chiếu sáng trung tâm xã Ba Cùm Bắc	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Ba Cùm Bắc	2021	998		998			998		998			100,0%				
9	Hệ thống chiếu sáng xã Sơn Trung	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Ba Cùm Nam	2021	998		998			998		998			100,0%				
10	Hệ thống chiếu sáng xã Sơn Hiệp	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Sơn Hiệp	2021	997		997			997		997			100,0%				
11	Kè thoát lũ và chống sạt lở đất sản xuất khu dân cư thôn Tả Lương TDP Hạp Thịnh	UBND thị trấn Tô Hạp	2021	997		997			997		997			100,0%				
12	Trường Tiểu học & THCS Ba Cùm Nam	Phòng GD & ĐT Xã Ba Cùm Nam	2021	900		900			900		900			100,0%				
13	Sửa chữa nhà công vụ giáo viên khu vực xã Sơn Lâm	Phòng GD & ĐT Xã Sơn Lâm	2021	900		900			900		900			100,0%				

Số TT	Tên công trình	Địa điểm (Xã, TT)	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021				Ước thực hiện giải ngân năm 2021				Tỷ lệ % giải ngân năm 2021				Ghi chú	
					Tổng số (tất cả các nguồn)	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó:				
						Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		
V	CHUYỂN NGUỒN NGAN SÁCH TỈNH VÀ TRUNG ƯƠNG (Theo Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 10/3/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều chỉnh tăng, giảm theo QĐ 2228/QĐ-UBND ngày 3/8/2021)																	
1	Trung tâm văn hóa thể thao xã Sơn Bình	Xã Sơn Bình	2020	5.746	16.507	3.085	0	0	19.592	16.507	3.085	0	0	100,0%	100,0%	100,0%		
2	Nâng cấp hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Sơn Bình	Xã Sơn Bình	2020	7.488		1.720			1.720	1.720				100,0%				
3	Hệ thống nước sinh hoạt và nước tưới xã Sơn Lâm giai đoạn 2	Xã Sơn Lâm	2020	4.999		1.309			1.309	1.309				100,0%				
5	Trường Mầm non Anh Đào	Xã Thành Sơn	2020	23.700	14.284				14.284	14.284				100,0%				
6	Hệ thống điện chiếu sáng từ cầu C10 đi cầu treo Sơn Hiệp	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Sơn Trung	2020	1.100		11			11					100,0%				
7	Hệ thống điện chiếu sáng xã Ba Cùm Bắc	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Sơn Trung	2020	1.098		20			20					100,0%				
8	Hệ thống điện chiếu sáng trung tâm xã Sơn Bình	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Sơn Trung	2020	1.099		12			12					100,0%				
9	Hệ thống điện chiếu sáng trung tâm xã Sơn Lâm	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Xã Sơn Trung	2020	1.097		13			13					100,0%				
VI	Bổ sung theo QĐ 2228/QĐ-UBND ngày 3/8/2021				13.095	6.043	7.052	0	13.095	6.043	7.052	0	0	100,0%	100,0%	100,0%		
1	Hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất giai đoạn 2021-2025 huyện Khánh Sơn	Ban QL hồ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất Huyện Khánh Sơn	2021-2025	3.900		254			254					100,0%				
2	Kè sông Tô Hạp, đoạn từ cầu Lò gạch đến cầu Treo Tô Hạp	BQLDA các CTXD Thị trấn Tô Hạp	2021	3.995		2.800			2.800					100,0%				
3	Hệ thống chiếu sáng đường Cao Văn Bè	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Thị trấn Tô Hạp	2021	1.000		1.000			1.000					100,0%				
4	Thay thế bóng Led trên các tuyến đường nội thị, thị trấn Tô Hạp	Phòng Kinh tế & Hạ tầng Thị trấn Tô Hạp	2021	1.000		1.000			1.000					100,0%				

Số TT	Tên công trình	Địa điểm (Xã, TT)	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021				Ước thực hiện giải ngân năm 2021				Tỷ lệ % giải ngân năm 2021				Ghi chú
					Tổng số (tất cả các nguồn)	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó:			
						Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS xã		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS xã		Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS xã	
5	Nối tiếp hệ thống điện chiếu sáng xã Sơn Bình	Xã Sơn Bình	2021	999	999	999	999	999	999	999	999	999	100,0%	100%			
6	Hệ thống chiếu sáng xã Thành Sơn	Xã Thành Sơn	2021	999	999	999	999	999	999	999	999	999	100,0%	100%			
7	Đường từ cầu Hàm Leo đi vào khu sản xuất Tô Giang II, xã Thành Sơn	Xã Thành Sơn	2020-2021	3.899	235	235	235	235	235	235	235	235	100,0%	100,0%			
8	Nối tiếp đường vào đồng ruộng xóm có	Xã Sơn Bình	2020-2021	3.745	340	340	340	340	340	340	340	340	100,0%	100,0%			
9	Đường vào khu sản xuất Hòn Dung, xã Sơn Hiệp	Xã Sơn Hiệp	2020-2021	2.395	135	135	135	135	135	135	135	135	100,0%	100,0%			
10	Đường từ đường liên xã đi khu sản xuất thôn Chi Cháy, xã Sơn Trung	Xã Sơn Trung	2020-2021	6.270	2.193	2.193	2.193	2.193	2.193	2.193	2.193	2.193	100,0%	100,0%			
11	Trung tâm văn hóa - thể thao xã Thành Sơn	Xã Thành Sơn	2020-2021	1.990	1.346	1.346	1.346	1.346	1.346	1.346	1.346	1.346	100,0%	100,0%			
12	Trung tâm văn hóa - thể thao xã Sơn Lâm	Xã Sơn Lâm	2020-2021	4.483	767	767	767	767	767	767	767	767	100,0%	100,0%			
13	Trung tâm văn hóa - thể thao xã Ba Cạm Bắc	Xã Ba Cạm Bắc	2020-2021	2.894	1.027	1.027	1.027	1.027	1.027	1.027	1.027	1.027	100,0%	100,0%			
VII	Nguồn tiết kiệm chi NS tỉnh năm 2020 để thực hiện công trình kèm có hóa kỉnh mương và giao thông nông thôn (Bổ sung theo QĐ 1510/QĐ-UBND ngày 9/6/2021)			3.000	3.000	0	3.000	0	0	3.000	0	3.000	0	100,0%	100%		
1	Nối tiếp đường BTXM vào cuối thôn Tô Lương	Thị trấn Tô Hạp	2021	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	100,0%	100%			
2	Nối tiếp đường BTXM khu 7 hộ thôn Liên Hòa, xã Sơn Bình	Xã Sơn Bình	2021	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	100,0%	100%			
3	Nâng cấp, mở rộng đường liên xã vào KSX rẫy Ông Bà thôn Tô Nta, xã Sơn Trung	Xã Sơn Trung	2021	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	100,0%	100%			
VIII	Nguồn hỗ trợ kinh phí theo địa bàn phụ trách (Bổ sung theo QĐ 3379/QĐ-UBND ngày 8/10/2021 và 3168/QĐ-UBND ngày 29/09/2021)			2.692	2.700	0	2.700	0	0	2.700	0	2.700	0	100,0%	100%		

Số TT	Tên công trình	Địa điểm (Xã, TT)	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021				Ước thực hiện giải ngân năm 2021				Tỷ lệ % giải ngân năm 2021				Ghi chú	
					Tổng số (tất cả các nguồn)	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó:				
						Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NS xã	Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh		Vốn NS huyện	Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh		Vốn NS huyện
1	Sửa chữa điểm trường tiên học cơ thôn Xã Bôi, xã Sơn Hiệp	UBND xã Sơn Hiệp	2021	299	300	300			300	300			100,0%					
2	Xây dựng tường rào và nhà vệ sinh cho Nhà cộng đồng thôn Hòa Gầm	UBND xã Ba Cụt Nam	2021	600	600	600			600	600			100,0%					
3	Xây dựng hệ thống đèn điện chiếu sáng nông thôn từ thôn Tà Giang 1 đi Tà Giang 2	UBND xã Thành Sơn	2021	493	500	500			500	500			100,0%					
4	Xây dựng sân bóng đá cỏ nhân tạo xã Sơn Lâm	UBND xã Sơn Lâm	2021	800	800	800			800	800			100,0%					
5	Sân BTXM nhà văn hóa thôn Tà Nta	UBND xã Sơn Trung	2021	300	300	300			300	300			100,0%					
6	Mua sắm trang thiết bị dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao Nhà văn hóa thôn Ma O	UBND xã Sơn Trung	2021	200	200	200			200	200			100,0%					



**PHỤ LỤC II**  
**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG THUỘC NGUỒN VỐN PHÂN CẤP NĂM 2022**  
 Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Khánh Sơn

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022			Ghi chú
								Tổng cộng các nguồn	Ngân sách huyện quản lý	Ngân sách xã quản lý	
	<b>TỔNG CỘNG (A+B)</b>							<b>44.336</b>	<b>33.456</b>	<b>10.880</b>	
<b>A</b>	<b>NGUỒN PHÂN CẤP (I+II)</b>							<b>40.836</b>	<b>30.236</b>	<b>10.600</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn vốn phân cấp do huyện quản lý(1+2+3+4+5)</b>							<b>30.236</b>	<b>30.236</b>	<b>0</b>	
<b>1</b>	<b>Vốn chuẩn bị đầu tư</b>							<b>1.000</b>	<b>1.000</b>	<b>0</b>	
<b>1</b>	Nhà thiếu nhi huyện Khánh Sơn	BQLDA các CTXD	TT Tô Hạp	2021-2023	07/NQ-HĐND ngày 02/6/2020; 51/NQ-HĐND ngày 28/7/2021	2416/QĐ-UBND ngày 24/9/2021	25.000	500	500		
<b>2</b>	Xây dựng Cầu Sơn Trung, huyện Khánh Sơn	BQLDA các CTXD	Thị trấn Tô Hạp	2021	28/NQ-HĐND ngày 18/08/2020; 52/NQ-HĐND ngày 28/7/2021	Số 2593/QĐ-UBND ngày 14/10/2021	40.000	500	500		
<b>2</b>	<b>Vốn thực hiện đầu tư</b>							<b>25.960</b>	<b>25.960</b>	<b>0</b>	
<b>2.1</b>	<b>Đổi ứng các công trình</b>							<b>2.560</b>	<b>2.560</b>	<b>0</b>	
<b>1</b>	Lò đốt rác huyện Khánh Sơn	Phòng TNMT	Xã Sơn Trung	2020-2021	số 08/NQ-HĐND ngày 02/6/2020	số 957/QĐ-UBND ngày 20/8/2020	5.495	1.460	1.460		
<b>2</b>	Kè bảo vệ bờ sông Tô Hạp đoạn qua thị trấn Tô Hạp và xã Sơn Hiệp, huyện KS	BQLDA các CTXD	Huyện Khánh Sơn	2017-2021		số 1542/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	81.550	1.100	1.100		
<b>2.2</b>	<b>Dự án khởi công mới năm 2022</b>							<b>19.200</b>	<b>19.200</b>	<b>0</b>	
<b>1</b>	Trường tiểu học Sơn Hiệp	Phòng Giáo dục và đào tạo	xã Sơn Hiệp	2022	Số 2310/QĐ-UBND ngày 10/9/2021	Số 2963/QĐ-UBND ngày 08/12/2021	4.000	4.000	4.000		
<b>2</b>	Trường tiểu học Ba Cùm Bắc	Ban QLDA các CTXD	xã Ba Cùm Bắc	2022	Số 2311/QĐ-UBND ngày 10/9/2021	Số 2964/QĐ-UBND ngày 08/12/2021	4.000	4.000	4.000		
<b>3</b>	Nâng cấp chợ Sơn Lâm	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	xã Sơn Lâm	2022	Số 2302/QĐ-UBND ngày 10/9/2021	Số 2965/QĐ-UBND ngày 08/12/2021	2.500	2.500	2.500		
<b>4</b>	Nâng cấp, mở rộng đường ven sông Tô Hạp	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	thị trấn Tô Hạp	2022-2023	67/NQ-HĐND ngày 22/10/2021	Số 2966/QĐ-UBND ngày 08/12/2021	5.200	5.200	5.200		
<b>5</b>	Xây dựng vỉa hè đường Lê Duẩn nối dài (Đoạn từ Vườn ươm đến ngã ba đường Nguyễn Du)	Ban quản lý dịch vụ công ích	thị trấn Tô Hạp, xã Ba Cùm Bắc	2022	Số 2299/QĐ-UBND ngày 10/9/2021	Số 2967/QĐ-UBND ngày 08/12/2021	3.500	3.500	3.500		
<b>3</b>	<b>Duy tu, sửa chữa</b>							<b>4.200</b>	<b>4.200</b>	<b>0</b>	
<b>1</b>	Sửa chữa Trụ sở làm việc Huyện ủy Khánh Sơn	Văn phòng Huyện Ủy	thị trấn Tô Hạp	2022	Số 2289/QĐ-UBND ngày 10/9/2021	Số 2968/QĐ-UBND ngày 08/12/2021	1.500	1.500	1.500		
<b>2</b>	Sửa chữa Khu Liên cơ Hành chính I	Văn phòng HĐND&UBND huyện	thị trấn Tô Hạp	2022	Số 2289/QĐ-UBND ngày 10/9/2021	Số 2969/QĐ-UBND ngày 08/12/2021	1.500	1.500	1.500		

ST T	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Thời gian KC- HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022			Ghi chú
								Tổng cộng các nguồn	Ngân sách huyện quản lý	Ngân sách xã quản lý	
3	Sửa chữa Trụ sở làm việc Ủy ban MTTQVN huyện	Ủy ban MTTQVN huyện	thị trấn Tô Hạp	2022	Số 2290/QĐ- UBND ngày 10/9/2021	Số 2970/QĐ- UBND ngày 08/12/2021	1.200	1.200	1.200		
4	Dự phòng chi đầu tư							3.276	3.276		
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn phân cấp do xã quản lý</b>							<b>10.600</b>	<b>0</b>	<b>10.600</b>	
1	Xã Thành Sơn	UBND xã Thành Sơn	xã Thành Sơn	2022				1.300		1.300	
2	Xã Sơn Lâm	UBND xã Sơn Lâm	xã Sơn Lâm	2022				1.300		1.300	
3	Xã Sơn Bình	UBND xã Sơn Bình	xã Sơn Bình	2022				1.510		1.510	
4	Xã Sơn Hiệp	UBND xã Sơn Hiệp	xã Sơn Hiệp	2022				1.300		1.300	
5	Xã Sơn Trung	UBND xã Sơn Trung	xã Sơn Trung	2022				1.300		1.300	
6	Xã Ba Cùm Bắc	UBND xã Ba Cùm Bắc	xã Ba Cùm Bắc	2022				1.510		1.510	
7	Xã Ba Cùm Nam	UBND xã Ba Cùm Nam	xã Ba Cùm Nam	2022				1.300		1.300	
8	TT Tô Hạp	UBND TT Tô Hạp	TT Tô Hạp	2022				1.080		1.080	
<b>B</b>	<b>NGUỒN THU CQSDĐ</b>			<b>2022</b>				<b>3.500</b>	<b>3.220</b>	<b>280</b>	
<b>I</b>	<b>Cấp huyện quản lý</b>							<b>3.220</b>	<b>3.220</b>		<b>Phân bố sau</b>
<b>II</b>	<b>Cấp xã quản lý</b>							<b>280</b>	<b>0</b>	<b>280</b>	
1	Xã Sơn Lâm	UBND xã Sơn Lâm	xã Sơn Lâm	2022				40		40	
2	Xã Sơn Bình	UBND xã Sơn Bình	xã Sơn Bình	2022				40		40	
3	Xã Sơn Hiệp	UBND xã Sơn Hiệp	xã Sơn Hiệp	2022				40		40	
4	Xã Sơn Trung	UBND xã Sơn Trung	xã Sơn Trung	2022				40		40	
5	Xã Ba Cùm Bắc	UBND xã Ba Cùm Bắc	xã Ba Cùm Bắc	2022				40		40	
6	TT Tô Hạp	UBND TT Tô Hạp	TT Tô Hạp	2022				80		80	